TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 83/2026/HS-ST
Ngày 22-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trương Thị An;

- Bà Đặng Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Lương Đăng Bùi - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên toà số: 21/2026/HSST-QĐ ngày 16 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh ngày 22 tháng 8 năm 1990 tại Hải Phòng; căn cước công dân số: 031090005319; nơi cư trú: Thôn L, xã A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Y, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị N, sinh năm 1971; có vợ là Nguyễn Thị Vân A và hai con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 26/12/2025 đến ngày 31/12/2025 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Vân A, anh Nguyễn Bá A1 đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 30 phút ngày 25/12/2025, tại khu vực ngã 3 Quán R, xã A, thành phố Hải Phòng, Tổ công tác thuộc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thanh phố H phối hợp với Công an xã A phát hiện bắt quả tang Nguyễn Bá T cất giấu 8 hộp pháo hoa nổ được đựng trong 01 bao tải dứa màu xanh trên hàng ghế sau của xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát (BKS) 15A-530.78.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn L, xã A, thu giữ tại phòng tầng 2 được 12 hộp pháo hoa nổ.

Tại kết luận giám định số 4102/KL-KTHS ngày 28/12/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: 08 khối hình hộp, kích thước (15x15x15)cm vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài của mẫu A1 gửi giám định là pháo nổ, loại: Pháo hoa nổ; khi đốt hoặc kích thích pháo trong các lỗ của khối bay lên cao liên tiếp, gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian, tổng khối lượng của 8 khối pháo hoa nổ là 12,115kg; 12 khối hình hộp, kích thước (15x14,5x15,5)cm, vỏ ngoài bằng giấy nhiều màu sắc và in chữ nước ngoài của mẫu A2 gửi giám định là pháo nổ, loại: Pháo hoa nổ; khi đốt hoặc kích thích pháo trong các lỗ của khối bay lên cao liên tiếp, gây ra tiếng rít, tiếng nổ và hiệu ứng màu sắc trong không gian, tổng khối lượng của 12 khối pháo hoa nổ là 19,170kg.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Vân A và anh Nguyễn Bá A1 trình bày: Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 15A-530.78 là của anh A1 mua của vợ chồng chị Vân A ngày 20/12/2025 và do là anh em duột trong gia đình nên chưa làm thủ tục sang tên theo quy định pháp luật. Ngày 25/12/2025, bị cáo mượn chiếc xe này của anh A1 để đi công việc; chị Vân A và anh A1 không biết việc bị cáo sử dụng vào việc tàng trữ pháo hoa nổ. Đến nay, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe này cho anh A1.

Vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành tiêu huỷ theo quy định 23,29kg pháo hoa nổ được hoàn lại sau giám định và trả lại xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 15A-530.78 cho anh Nguyễn Bá A1.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 20/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội Tàng trữ hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu và khai: Khoảng tháng 7 năm 2025, bị cáo lái xe ô tô chở khách lên Lạng Sơn và mua 20 hộp pháo hoa nổ với giá 8.000.000 đồng của người đàn ông không quen biết, sau đó mang về cất giấu tại nơi ở với mục đích đốt trong dịp tết năm 2026. Xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 15A-530.78 đã được vợ chồng bị cáo bán cho em trai là Nguyễn Bá A1 ngày 20/12/2025. Việc bị cáo mượn xe của anh A1 sử dụng vào việc tàng trữ pháo hoa nổ thì anh A1 và gia đình bị cáo không biết. Bị cáo thừa nhận việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, khoan hồng xử phạt mức án cải tạo ngoài xã hội để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố Nguyễn Bá T phạm tội Tàng trữ hàng cấm, xử phạt bị cáo mức án từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên thu thập đã đầy đủ và theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về người tham gia tố tụng: Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Tuy nhiên, người vắng mặt đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt người làm chứng.

- Về tội danh và hình phạt:

[4] Lời khai của bị cáo Nguyễn Bá T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Công an xã A đã bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép pháo hoa nổ có khối lượng 31,285kg (trong đó thu giữ trên xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 15A-530.78 do bị cáo điều khiển là 12,115kg và thu giữ tại nơi ở của bị cáo thôn L, xã A, thành phố Hải phòng là 19,170kg). Bị cáo khai đã mua số pháo trên của người đàn ông không quen biết với giá 8.000.000 đồng vào khoảng tháng 7/2025 khi lái xe ô tô chở khách lên tỉnh Lạng Sơn, mục đích sử dụng trong dịp Tết năm 2026.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ theo quy định tại Điều 12 của Bộ luật Hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ hàng cấm, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất pháo nổ, xâm phạm trật tự trị an xã hội nên việc xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ.

[6] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét căn cứ quyết định hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo. Xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn, hối cải, nhận thức rõ được sự sai trái của mình để khắc phục, sửa chữa; có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo mục đích của hình phạt; cũng như tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt; đồng thời cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét thấy, tài liệu xác minh thể hiện bị cáo thu nhập không ổn định và không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã tiến hành tiêu huỷ theo quy định 23,29kg pháo hoa nổ được hoàn lại sau giám định và trả lại xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, BKS 15A-530.78 cho anh Nguyễn Bá A1 là đúng quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội Tàng trữ hàng cấm.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 (Năm mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Bá T cho Ủy ban nhân dân xã A, thành phố Hải Phòng nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

"Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách".

Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Bá T.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 45; điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự, huỷ bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Bá T, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Bá T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2-Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 2-Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Hải Phòng;
- Phòng hồ sơ Công an TP Hải Phòng (PV06);
- Cơ quan THAHS Công an TP Hải Phòng (PC10);
- UBND (xã, phường, đặc khu) nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thắng **Vũ Văn Thôn** **Nguyễn Thanh Tùng**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh Tùng

Hoàng Văn Đ **Đoàn Văn N1**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Thế Sự **Đỗ Thị Viện** **Nguyễn Thanh Tùng**

cho bị cáo được hưởng án thấp nhấp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội được sửa chữa sai lầm, trở thành công dân tốt

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16. Mặc dù giữa bị cáo và bị hại có tình cảm nam nữ, việc quan hệ tình dục là sự đồng thuận của cả hai bên. Tuy nhiên, bị hại là người chưa đủ 16 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên hành vi quan hệ tình dục tự nguyện này là

trái pháp luật và bị nghiêm cấm. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết nhằm giáo dục bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm.